

Số: 104/2022/QĐST-HNGĐ

Kiến Xương, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Phạm Minh B**, sinh năm 1994

2. Chị **Trương Thị Thu Th**, sinh năm 2000

Đều ở địa chỉ: thôn B, xã A, huyện X, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh B và chị Th đều trình bày: anh, chị tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Kiến Xương vào ngày 09/3/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên đã ly thân. Tại biên bản hòa giải ngày 16/12/2022 anh B và chị Th đều xác định tình cảm không còn, không trở về đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Ly hôn, anh B và chị Th thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

Về con chung: anh B và chị Th có 01 con chung tên Phạm Bảo N, sinh ngày 29/3/2017. Ly hôn anh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị Th không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh B và có quyền thăm nom con chung.

Về tài sản và nợ chung: anh B và chị Th không có tài sản chung, không vay nợ chung

Về lệ phí giải quyết: anh Phạm Minh B chịu toàn bộ lệ phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Phạm Minh B và chị Trương Thị Thu Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Phạm Minh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Bảo N, sinh ngày 29/3/2017. Chị Trương Thị Thu Th không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh B và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Anh B và chị Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản và nợ chung: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Phạm Minh B tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001772 ngày 14/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương. Anh B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS h.Kiến Xương;
- UBND xã A ;
- Lưu hồ sơ.